

Số: 157/2022/QĐCNTTLH

D K, ngày 26 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Phạm Thị H và ông Lê D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Đ 1, xã Diên Đ, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Lê D, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn Đ 1, xã Diên Đ, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án: Giấy chứng minh nhân dân của bà H, ông D (bản phô tô); sổ hộ khẩu của bà H, ông D (bản phô tô); trích lục kết hôn (bản sao); Giấy khai sinh mang tên Lê Xuân D1 (bản sao).

Các tài liệu do Tòa án thu thập: Thông báo quyền lựa chọn Hòa giải viên; Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện về việc lựa chọn Hòa giải viên; Quyết định phân công Thẩm phán phụ trách; Thông báo về việc chuyển vụ việc sang hòa giải; Quyết định chỉ định Hòa giải viên; Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải; Thông báo thụ lý về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án; Bản tự khai của bà H, ông D, cháu D1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị H và ông Lê D tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lê Xuân D1 - sinh ngày 14/6/2015 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà H không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà H, ông D có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- UBND xã Diên Đ (Nơi đăng ký kết hôn - Giấy chứng nhận kết hôn số 103 ngày 25/12/2014);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa